

# Quản lý hoạt động bồi dưỡng đội ngũ giáo viên tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp

Nguyễn Chí Tâm\*

\*Trường Đại học Trà Vinh

Received: 2/4/2023; Accepted: 7/4/2023; Published: 14/4/2023

**Abstract:** From the research results on management of primary school teacher training activities according to professional standards; The article presents some theoretical results on the above issue.

**Keywords:** Teacher training, primary school, professional standards

## 1. Đặt vấn đề

Xây dựng, nâng cao chất lượng ĐNNG và CBQL giáo dục đã luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm chỉ đạo. Chỉ thị 40/CT-TW của Ban Bí thư TƯ Đảng về “Xây dựng, nâng cao chất lượng ĐNNG và CBQL giáo dục” chỉ rõ, mục tiêu xây dựng ĐNNG và CBQLGD được chuẩn hoá, đảm bảo chất lượng, đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt chú trọng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất, lối sống, lương tâm, tay nghề của nhà giáo; thông qua quản lý, phát triển đúng định hướng và có hiệu quả sự nghiệp giáo dục để nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, đáp ứng những đòi hỏi ngày càng cao của sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

Chiến lược phát triển giáo dục 2011 - 2020, đánh giá những bất cập và yếu kém của giáo dục: “Một bộ phận nhà giáo và CBQL chưa đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục trong thời kỳ mới. ĐNNG vừa thừa, vừa thiếu cục bộ, vừa không đồng bộ về cơ cấu chuyên môn... Công tác đào tạo, bồi dưỡng (ĐTBD) ĐNNG chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục”. Bộ GD & ĐT đã ban hành Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT Quy định chuẩn nghề nghiệp (CNN) giáo viên cơ sở GDPT. theo qui định của Luật Giáo dục 2019; Thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT, ngày 12 /01/2019 về Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, CBQLGD MN, cơ sở GDPT và GV trung tâm GDTX”; Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường tiểu học; Thông tư 02/2021/TT-BGDĐT qui định tiêu chuẩn GVTH và bổ nhiệm, xếp hạng viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; vì vậy phát triển đội ngũ GVTH để đáp ứng theo chuẩn trong giai đoạn hiện nay lại càng có ý nghĩa và bức thiết.. Đây là yêu cầu mới và bức xúc; vì vậy quản lý HĐBD đội ngũ GVTH để đáp ứng theo CNN trong giai đoạn hiện nay lại càng có ý nghĩa và rất cần thiết.

Các văn bản trên xác định hoạt động bồi dưỡng

(HĐBD) đội ngũ nhà giáo (ĐNNG) là một trong những yêu cầu cấp thiết nhằm xây dựng ĐNNG đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao CLGD giai đoạn hiện nay. Đối với nhiều địa phương, những năm gần đây rất quan tâm đến HĐBD giáo viên nói chung, GVTH nói riêng. Tuy nhiên, so với yêu cầu đổi mới GDPT, thì trình độ đội ngũ GVTH vẫn còn khá nhiều bất cập so với chuẩn nghề nghiệp được Bộ GD&ĐT ban hành. Trong đó vẫn còn một số lượng không nhỏ giáo viên tuy đạt trình độ chuyên môn chuẩn, nhưng năng lực giảng dạy, kỹ năng nghề nghiệp chưa tốt, nhất là những GV mới ra trường và số GV lớn tuổi. Vì thế, nghiên cứu vấn đề: Quản lý HĐBD GVTH theo CNN là rất cần thiết.

## 2. Nội dung và kết quả nghiên cứu

### 2.1. HĐBDGVTH theo CNN

Hoạt động BD GVTH theo CNN là quá trình bổ sung tri thức, kỹ năng, thái độ nghề nghiệp cho GVTH nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất của GVTH.

Trong HĐBD GVTH theo CNN hiện nay vẫn chủ yếu mang yếu tố số lượng, chất lượng thông qua trình độ CMNV, phẩm chất đạo đức. HĐBDGVTH theo CNN là làm cho GV TH đáp ứng các chuẩn đã được các cấp thẩm quyền ban hành và áp dụng chính thức cho ĐNGVTH để tạo thuận lợi hơn cho sự tiến bộ và phát triển ĐN này.

Như vậy HĐBD GVTH theo CNN là bồi dưỡng GVTH theo hướng đạt các tiêu chuẩn theo quy định đối với từng GV và cả ĐNGV trong trường TH.

### 2.2. Quản lý HĐBD GVTH theo CNN

2.2.1. Sự cần thiết quản lý HĐBD GVTH theo CNN: Quản lý HĐBD đóng vai trò hết sức quan trọng trong HĐBDGVTH theo CNN, đòi hỏi CBQLGD phải có kỹ năng quản lý, trình độ chuyên môn thì công tác quản lý mới đạt hiệu quả cao.

Mục tiêu quản lý HĐBD GVTH, phải thông qua các tác động quản lý để HĐBDGV được tổ chức chặt

chế, khoa học và đạt hiệu quả cao. Hướng đến chuẩn hóa chất lượng GVTH đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục hiện nay.

Quản lý HDBD GVTH theo CNN là hoạt động của CBQL nhằm tập hợp và tổ chức các hoạt động, huy động tối đa các nguồn lực xã hội để nâng cao chất lượng HDBDGVTH theo CNN trong trường TH. Quản lý HDBDGVTH theo CNN, chính là những công việc của nhà trường mà người CBQL trường TH thực hiện thông qua các chức năng quản lý để tổ chức, thực hiện việc quản lý HDBDGVTH theo chuẩn nghề nghiệp. Đây là những hoạt động có ý thức, có kế hoạch và hướng đích của chủ thể quản lý tác động tới đối tượng QL là ĐNGV, nhằm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của người QL.

Nội dung quản lý HDBDGVTH theo CNN, bao gồm quản lý việc xây dựng và thực hiện kế hoạch BD; quản lý nội dung chương trình BD; quản lý đội ngũ giáo viên; quản lý việc KTĐG kết quả HDBDGVTH theo CNN.

Từ những luận giải trên, tác giả cho rằng: *“Quản lý HDBDGVTH theo CNN là tổng thể những tác động có kế hoạch, có tổ chức, của chủ thể quản lý để HDBDGV có chất lượng và hiệu quả cao, qua đó góp phần củng cố, phát triển nâng cao trình độ chuyên môn, đáp ứng được những yêu cầu theo CNN đã quy định, nhằm nâng cao hiệu quả quản lý bồi dưỡng và chất lượng dạy học của GVTH.”*

### 2.2.2. Nội dung của HDBD GVTH theo CNN

Dựa vào các khái niệm cơ bản về bồi dưỡng GVTH theo CNN giúp cho các trường tiểu học có những cơ sở nội dung bồi dưỡng GVTH theo CNN chính là đảm bảo về số lượng và chất lượng tại các trường TH. Trong đó, việc đảm bảo về chất lượng ĐNGVTH được hiểu là bảo đảm chuẩn hóa về chuyên môn và nghiệp vụ.

Các nhà quản lý cần hiểu rõ đặc điểm lao động sư phạm đặc thù của người GV: vừa là nhà sư phạm, vừa là nhà tổ chức, vừa tham gia các hoạt động chính trị xã hội. Phương tiện lao động của người GV, một loại công cụ đặc biệt, là phẩm chất nhân cách và trí tuệ của chính họ. Trong quá trình lao động, GV phải sử dụng những tri thức cùng phong cách mẫu mực của mình tác động lên tình cảm, trí tuệ của HS nhằm giúp HS lĩnh hội tri thức, hình thành và hoàn thiện nhân cách của mình. Do đó, nội dung bồi dưỡng GVTH theo CNN phải toàn diện như yêu cầu GV, phải có “đủ đức, đủ tài”.

Bồi dưỡng ĐNGV TH theo CNN có ý nghĩa quan trọng và là nhiệm vụ thường xuyên nhằm thực hiện chiến lược phát triển giáo dục. Chất lượng bồi

dưỡng ĐNGV TH theo CNN được xem xét đánh giá trên các mặt: đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, đảm bảo về trình độ đào tạo, có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nghề nghiệp. Nội dung bồi dưỡng GVTH không ngừng phát triển mở rộng và thích ứng với đòi hỏi thực tiễn. Có thể nói, nội dung bồi dưỡng ĐNGV TH theo CNN là bồi dưỡng theo 5 tiêu chuẩn, 15 tiêu chí của chuẩn nghề nghiệp; bao gồm những phẩm chất, kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp cần thiết, bao gồm:

*Một là*, bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, lối sống, thái độ nghề nghiệp cho GVTH.

*Hai là*, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghề nghiệp cho GVTH. Những kiến thức này bao gồm: Kiến thức về đường lối, chính sách phát triển giáo dục TH, chương trình, sách giáo khoa, kiến thức các môn học, hoạt động giáo dục thuộc chương trình giáo dục TH; Kiến thức phát triển giáo dục địa phương thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục TH từng thời kỳ của địa phương; Khối kiến thức nâng cao năng lực chuyên môn, nâng cao mức độ đáp ứng của GVTH với yêu cầu phát triển giáo dục TH và yêu cầu chuẩn hóa.

*Ba là*, bồi dưỡng kỹ năng nghề nghiệp cho GVTH. Một số kỹ năng nghề nghiệp cơ bản GVTH phải có là: kỹ năng sư phạm, kỹ năng dạy học, kỹ năng đánh giá HS, kỹ năng tư vấn, năng lực phát triển nghề nghiệp...

Những nội dung bồi dưỡng GVTH theo CNN cần được thực hiện một cách nghiêm túc, đầy đủ. Trong trường TH, GV được tạo điều kiện và cơ hội thuận lợi để tham gia bồi dưỡng và tự bồi dưỡng, cập nhật, bổ sung, hoàn thiện và phát triển phẩm chất, kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp thì mới đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

### 2.2.3. Phương pháp HDBD GVTH theo CNN

Phương pháp bồi dưỡng giáo viên trường TH theo CNN là khâu đột phá, có tính chất quyết định đến chất lượng và hiệu quả hoạt động bồi dưỡng, nó phụ thuộc vào mục tiêu và nội dung bồi dưỡng. Đặc biệt, phương pháp phụ thuộc vào đặc điểm của người học vì GVTH là những người trưởng thành đi học, về cơ bản những GV này được trang bị kỹ năng và kiến thức nhất định. Do vậy, khi sử dụng các phương pháp bồi dưỡng GVTH cần chú ý kinh nghiệm, tính linh hoạt và khai thác tiềm năng sẵn có của họ.

Một số phương pháp cần khai thác vận dụng trong quá trình bồi dưỡng GVTH như: Phương pháp nghiên cứu tài liệu, phương pháp đóng vai, thảo luận nhóm, phương pháp động não, phương pháp trải nghiệm thực tế/ thực hành... đồng thời tích hợp

các phương pháp dạy học mới một cách linh hoạt nhằm nâng cao ý thức tự giác, chủ động sáng tạo của GVTH. Vận dụng các phương pháp bồi dưỡng GVTH một cách khéo léo, tinh tế sẽ góp phần tạo dựng mối quan hệ tương tác hai chiều của người dạy và người học trong quá trình bồi dưỡng, đồng thời giúp GVTH phát triển kỹ năng tự bồi dưỡng, tự học ngày càng tốt hơn.

Quá trình tổ chức HDBD GVTH theo CNN, cần đặt yêu cầu cao đối với GV, tăng thời gian luyện tập, thực hành, khuyến khích tư duy phân biện, tổ chức cho GV khám phá, trải nghiệm nhiều kỹ thuật, phương pháp học tập bồi dưỡng khác nhau. Ngoài ra, chuẩn bị đầy đủ tài liệu, phương tiện, trang thiết bị, đồ dùng hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng, triển khai đánh giá, đưa thông tin phản hồi kịp thời về kết quả bồi dưỡng.

#### 2.2.4. Hình thức HDBD GVTH theo CNN

Các hình thức bồi dưỡng giáo viên trường TH theo CNN rất phong phú. Trong quá trình bồi dưỡng cần tập trung chủ yếu các hình thức bồi dưỡng sau:

Bồi dưỡng thường xuyên: đây là hình thức bồi dưỡng nhằm tạo điều kiện cho GVTH học tập bồi dưỡng thường xuyên, liên tục trong suốt năm học, giúp GV cập nhật kiến thức về chính trị, kinh tế - xã hội, phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp, phát triển năng lực dạy học, năng lực giáo dục và năng lực khác theo yêu cầu nghề nghiệp, yêu cầu nhiệm vụ năm học, cấp học, yêu cầu phát triển giáo dục của địa phương, yêu cầu đổi mới và nâng cao CLGD từng thời kỳ.

b. Bồi dưỡng tại chỗ: là hình thức tổ chức bồi dưỡng ngay tại trường TH nơi GV đang công tác. Hình thức này được tổ chức trực tiếp tại nơi làm việc, trong đó mỗi GV có cơ hội rèn luyện kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cần thiết thông qua thực hiện công việc cụ thể hàng ngày. Bằng việc tham gia trực tiếp vào các hoạt động dự giờ, trao đổi chia sẻ kinh nghiệm, thảo luận, hội thảo, báo cáo kinh nghiệm, ... GV được rèn luyện và phát triển chuyên môn. Đây là hình thức tổ chức bồi dưỡng GVTH khá phổ biến và duy trì thường xuyên trong suốt năm học tại các trường, cơ sở giáo dục nơi GVTH đang làm việc.

c. Bồi dưỡng tập trung tại các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng: là hình thức tổ chức bồi dưỡng theo đó các cấp quản lý triệu tập GV tham gia lớp học, khóa tập huấn, bồi dưỡng theo đợt, chu kỳ tại cơ sở bồi dưỡng GV. Hình thức này thường được tổ chức thực hiện dưới sự hướng dẫn, chỉ đạo của Bộ, Sở, Phòng GD&ĐT.

d. Bồi dưỡng từ xa, bồi dưỡng trực tuyến: là hình thức bồi dưỡng đang trở nên phổ biến rộng rãi vì sự

tiện ích và tính linh hoạt cao. Các chương trình đào tạo, bồi dưỡng từ xa với sự hỗ trợ của hệ thống thiết bị, phương tiện hiện đại như mạng internet, truyền thanh, truyền hình xuất hiện ngày càng đa dạng và phong phú.

e. Ngoài những hình thức trên, hiện nay phương thức tự bồi dưỡng đang được đề cao. Việc tự học, tự bồi dưỡng nhằm thực hiện phương châm “học thường xuyên, học suốt đời” là chiến lược mang tính toàn cầu đem lại hiệu quả cao và cần được phổ biến rộng rãi trong các nhà trường, cơ sở giáo dục.

#### 2.2.5. Các điều kiện HDBD GVTH theo CNN

HDBD giáo viên trường tiểu học theo CNN muốn đạt kết quả cao đòi hỏi phải được tiến hành trong điều kiện thuận lợi. Các điều kiện HDBDGV trường TH bao gồm: nguồn lực con người, nguồn lực tài chính, nguồn lực thời gian, nguồn lực CSVC, trang TBĐH, tài liệu, phương tiện, môi trường không gian nơi diễn ra HDBD nhằm phục vụ cho HDBD GVTH theo CNN.

### 3. Kết luận

Đối với HDBDGVTH theo CNN, bài viết đã chỉ ra; ngoài tư tưởng và quan điểm chỉ đạo về hoạt động bồi dưỡng ĐNNG còn được thể hiện qua nhiều chính sách của Đảng, cụ thể là tại nhiệm vụ và giải pháp thứ 6 về: “Phát triển ĐNNG và CBQL, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo” của Nghị quyết 29/NQ-TW có nêu: “Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng ĐNNG và CBQLGD gắn với nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng và hội nhập quốc tế. Thực hiện chuẩn hóa ĐNNG theo từng cấp học và trình độ đào tạo. Tiến tới tất cả các GVTH, giáo viên, giảng viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải có trình độ từ đại học trở lên, có năng lực sư phạm”. Trên tinh thần đó, tác giả đã hệ thống khung lý luận về HDBD ĐNNGV TH theo CNN, nghiên cứu thực trạng HDBD ĐNNGV TH theo CNN ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang và các trường TH nói chung đáp ứng yêu cầu chương trình GDTH mới.

#### Tài liệu tham khảo

[1] Ban Bí thư TW Đảng khóa IX (2004), *Chỉ thị số 40/CT-TW ngày 15/6/2004 về việc xây dựng, nâng cao chất lượng ĐNNG và cán bộ QLGD*.

[2] Ban chấp hành TW Đảng (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TU Hội nghị Trung ương 8 Khóa XI Về đổi mới căn bản, toàn diện GD&ĐT*. Hà Nội

[3] Bộ GD&ĐT (2011), *Thông tư số 12/2011/BGD&ĐT ngày 28/3/2011 Ban hành Điều lệ trường Tiểu học*. Hà Nội